

Số: 346 /BC-BTP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG
ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Luật Đấu giá tài sản năm 2016 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 17/11/2016, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017. Luật Đấu giá tài sản ban hành đã góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về đấu giá tài sản; hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về hoạt động đấu giá tài sản từng bước được nâng cao. Hoạt động đấu giá tài sản từng bước được chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa, được xã hội hóa một cách mạnh mẽ với các tổ chức đấu giá tài sản phát triển rộng khắp trên cả nước đáp ứng yêu cầu xử lý tài sản của tổ chức, cá nhân; các loại tài sản đấu giá ngày càng mở rộng, đa dạng với nhiều loại tài sản mới bắt buộc phải bán thông qua đấu giá như kho số viễn thông, tài nguyên Internet, phổ tần số vô tuyến điện... qua đó nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong việc xử lý tài sản, đặc biệt là tài sản công; giá trị tài sản bán được cao hơn nhiều so với giá khởi điểm, đóng góp vào việc thu ngân sách nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tuy nhiên, qua 05 năm thực hiện, một số quy định của Luật Đấu giá tài sản không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay. Do đó, việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản đã được đề xuất đưa vào dự kiến Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮP CẬP TỔNG QUAN**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Qua 05 năm triển khai Luật Đấu giá tài sản, hoạt động đấu giá tài sản đã tạo bước chuyển biến cơ bản, quan trọng về nhiều mặt: Nhận thức của các ngành, các cấp, cá nhân, tổ chức, người có tài sản về hoạt động đấu giá tài sản và trách nhiệm trong hoạt động đấu giá tài sản được nâng cao một bước; thể chế về đấu giá tài sản đã được hoàn thiện với việc Luật Đấu giá tài sản quy định trình tự, thủ tục chung áp dụng đối với tất cả các loại tài sản phải bán theo quy định của pháp luật, tạo ra tính thống nhất, chặt chẽ trong hoạt động đấu giá, giải

quyết tình trạng chông chéo, mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật; các tổ chức đấu giá tài sản đã có sự phát triển mạnh mẽ về số lượng, chất lượng, quy mô, tính chuyên nghiệp, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đấu giá tài sản của các địa phương; hoạt động đấu giá tài sản đạt hiệu quả cao, nhiều cuộc đấu giá với giá trị tài sản bán được cao hơn nhiều so với giá khởi điểm, góp phần làm tăng thu ngân sách Nhà nước; cơ chế quản lý nhà nước được nâng cao đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đấu giá tài sản.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, qua thực tiễn thi hành Luật Đấu giá tài sản, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội và đặc biệt là tác động của đại dịch COVID-19 cho thấy một số quy định của Luật Đấu giá tài sản còn hạn chế, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn hoặc quy định còn thiếu, chưa dự liệu hết những vấn đề xảy ra trong quá trình xã hội hóa hoạt động bán đấu giá cụ thể là:

Thứ nhất, về thể chế, chính sách, một số quy định của pháp luật chuyên ngành còn chưa rõ ràng, chưa chặt chẽ về điều kiện tham gia đấu giá, chế tài xử lý người trúng đấu giá vi phạm nghĩa vụ thanh toán... Việc đấu giá một số tài sản đặc thù vẫn còn gặp khó khăn nhất định như đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, đấu giá quyền khai thác khoáng sản, tần số... Luật Đấu giá tài sản đã bộc lộ hạn chế do chưa chặt chẽ, rõ ràng, gây lúng túng trong quá trình thực hiện như các quy định về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản: thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, thời hạn nộp tiền đặt trước, đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, đấu giá bằng hình thức đấu giá bỏ phiếu gián tiếp...; một số tiêu chuẩn, điều kiện đấu giá viên, quy định về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản...

Thứ hai, về tổ chức đấu giá tài sản, sự phân bố các tổ chức bán đấu giá tài sản không đều mà chủ yếu tập trung tại các thành phố và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển. Nhiều địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội chưa phát triển (Bạc Liêu, Đắc Nông, Điện Biên...) thì vẫn chỉ có 1-2 tổ chức đấu giá tài sản, cơ sở vật chất còn thiếu thốn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp hóa, đôi khi chưa đáp ứng được nhu cầu đấu giá tài sản của địa phương, một số địa phương chỉ có một hoặc chưa thành lập doanh nghiệp đấu giá tài sản. Nhiều Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản gặp khó khăn về kinh phí hoạt động, khả năng tự chủ tài chính hoặc chịu sức ép của việc cắt giảm, tinh gọn “cơ học” bộ máy tổ chức. Một bộ phận doanh nghiệp đấu giá tài sản hoạt động thiếu tính chuyên nghiệp, quy mô nhỏ, manh mún, cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu, trình độ quản lý còn bất cập. Thực tế hoạt động đã xuất

hiện tình trạng “cạnh tranh” không lành mạnh giữa các tổ chức đấu giá tài sản. Một số tổ chức đấu giá không tuân thủ nghiêm túc về trình tự, thủ tục bán đấu giá, trích lại phần trăm phí cho cơ quan, đơn vị có tài sản bán đấu giá để thu hút sử dụng dịch vụ của tổ chức mình. Điều này gây ảnh hưởng đến uy tín và sự phát triển lành mạnh của hoạt động đấu giá.

Thứ ba, về đội ngũ đấu giá viên, sự phân bố về đấu giá viên chưa đồng đều mà chủ yếu tập trung tại các thành phố lớn và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Dương, Hải Phòng... Bên cạnh các Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản làm tốt công tác xây dựng, tạo nguồn đấu giá viên thì cũng có một số Trung tâm có số lượng đấu giá viên rất hạn chế và đang gặp tình trạng thiếu hụt đội ngũ như Sơn La, Gia Lai, An Giang, Vũng Tàu chỉ có 01 đấu giá viên, Bắc Kạn, Thanh Hóa, Tây Ninh, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi có 02 đấu giá viên trong đó một số đấu giá viên sắp nghỉ hưu hoặc vì lý do khác chấm dứt hành nghề, chưa có nhân sự thay thế... Nếu không có nguồn bổ sung kịp thời thì các Trung tâm này sẽ phải đối mặt với nguy cơ dừng hoạt động hành nghề, thậm chí giải thể trong thời gian tới. Bên cạnh đó, đa số các doanh nghiệp đấu giá tài sản chỉ có từ 1-2 đấu giá viên. Một bộ phận đấu giá viên còn chưa qua đào tạo nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề còn hạn chế; vẫn còn tình trạng đấu giá viên vi phạm pháp luật, vi phạm Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, dẫn đến nhiều vụ việc bị hủy kết quả đấu giá do vi phạm về trình tự, thủ tục, thậm chí bị điều tra, truy tố, xét xử gây ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp và niềm tin của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động đấu giá tài sản.

Thứ tư, về vai trò của người có tài sản đấu giá, việc định giá tài sản, xác định giá khởi điểm để đấu giá, đặc biệt là đấu giá quyền sử dụng đất còn chưa hợp lý, còn có trường hợp giá khởi điểm chênh lệch lớn so với giá thị trường, dẫn đến tình trạng đầu cơ, trục lợi, tiềm ẩn nguy cơ gây thất thoát tài sản nhà nước. Vẫn còn tình trạng một số người có tài sản lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá còn chưa khách quan, tình trạng “sân sau” còn tồn tại, thậm chí có tình trạng một số tổ chức đấu giá tài sản vi phạm trình tự, thủ tục đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận, xử lý, kiến nghị hủy kết quả đấu giá nhưng vẫn được người có tài sản lựa chọn; việc giám sát quá trình tổ chức đấu giá không thường xuyên, thậm chí là “buông lỏng” do đó, không kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

Thứ năm, về công tác quản lý Nhà nước về tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản, nhận thức của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn chưa đầy đủ, chưa đúng về vai trò, trách nhiệm và phạm vi quản lý Nhà nước trong hoạt động đấu giá tài

sản. Một số Sở Tư pháp còn lúng túng trong quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản. Việc hướng dẫn nghiệp vụ đấu giá tài sản của Sở Tư pháp tại một số nơi còn hạn chế. Nhận thức, sự quan tâm, tạo điều kiện của một số địa phương đối với việc duy trì, phát triển tổ chức và hoạt động của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản còn chưa thống nhất. Việc giải thể một cách “cơ học” các Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản mà chưa xem xét toàn diện hiệu quả và các đóng góp trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương của các Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, đặc biệt trong bối cảnh tại Việt Nam hơn 90% tài sản đấu giá tài sản công. Công tác kiểm tra, thanh tra về tình hình tổ chức, hoạt động đấu giá của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương còn hạn chế nên việc phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm có lúc, có nơi còn chưa kịp thời, hiệu quả.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

2.1. Tiếp tục thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối, quan điểm đã được xác định trong Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo hướng xã hội hóa và chuyên nghiệp hóa mạnh mẽ hoạt động bán đấu giá tài sản. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân trong quá trình kinh doanh.

2.2. Xây dựng trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản rõ ràng, minh bạch, áp dụng thống nhất, khả thi linh hoạt, tạo thuận lợi cho người tham gia đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản khi thực hiện việc đấu giá tài sản.

2.3. Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật có liên quan và bảo đảm sự phù hợp với các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Chính phủ trong việc cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản có 03 chính sách cơ bản, cụ thể là:

1. Chính sách 1. Hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đấu giá viên để phát triển hợp lý số lượng và nâng cao một bước chất lượng đội ngũ đấu giá viên; hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản đảm bảo đầy đủ, cụ thể hơn quyền, trách nhiệm của

tổ chức đấu giá tài sản trong hoạt động hành nghề, từ đó nâng cao tính chuyên nghiệp của các tổ chức đấu giá tài sản, hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản.

1.1. Vấn đề bất cập

- Qua 05 năm triển khai Luật Đấu giá tài sản thì số lượng cá nhân đủ điều kiện để được đào tạo nghề đấu giá rất ít và có xu hướng giảm, mỗi năm chỉ tổ chức được 1 khóa đào tạo nghề đấu giá và trung bình 40 người một khóa. Nguyên nhân là do trong quá trình xét duyệt hồ sơ việc xác định tiêu chuẩn có bằng tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng theo quy định của Luật Đấu giá tài sản đang gặp rất nhiều bất cập, việc cấp bằng cử nhân hoặc bằng tốt nghiệp đại học của mỗi trường đại học đều khác nhau, không thống nhất, mỗi trường mỗi kiểu và khó xác định được chuyên ngành và ngành. Ví dụ: đều là học về kinh tế nhưng có những trường cấp bằng là cử nhân kinh tế ngành kinh tế hay kinh tế quốc tế, kinh tế đối ngoại nhưng có trường cấp bằng cử nhân kinh tế chuyên ngành kinh tế hoặc chuyên ngành kinh tế quốc tế, có trường thì không ghi ngành hay chuyên ngành mà chỉ là bằng cử nhân kinh tế... Bên cạnh đó, quy định điều kiện phải có thời gian làm việc trong lĩnh vực được đào tạo từ 03 năm trở lên mới được tham gia khóa đào tạo nghề đấu giá đang là rào cản rất lớn để các cá nhân có đủ điều kiện khi có nhu cầu được đào tạo nghề đấu giá, sinh viên vừa tốt nghiệp sẽ không có cơ hội được học nghề đấu giá. Qua nghiên cứu quy định tương tự trong các nghề bổ trợ tư pháp khác như luật sư, công chứng, thừa phát lại thì không có quy định điều kiện có thời gian làm việc trong lĩnh vực được đào tạo mới được tham gia khóa đào tạo nghề.

- Một bộ phận đấu giá viên hành nghề trong giai đoạn trước khi Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực còn chưa qua đào tạo nghề, nhiều trường hợp được miễn đào tạo tại nghề đấu giá nên trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề còn hạn chế; vẫn còn tình trạng đấu giá viên vi phạm pháp luật, vi phạm Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, dẫn đến nhiều vụ việc bị hủy kết quả đấu giá do vi phạm về trình tự, thủ tục, thậm chí bị điều tra, truy tố, xét xử gây ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp và niềm tin của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động đấu giá tài sản.

- Việc phân bổ đấu giá viên chưa hợp lý, chưa có sự điều tiết phù hợp dẫn đến tập trung quá đông đấu giá viên tại các tỉnh, thành phố lớn, còn ở các địa phương khác thì tình trạng khan hiếm đấu giá viên vẫn thường xuyên diễn ra mà chưa có giải pháp hữu hiệu.

- Ngoài ra, trong bối cảnh đẩy mạnh việc cắt giảm tiêu chuẩn, điều kiện

theo tinh thần Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân trong quá trình kinh doanh thì cần thiết sửa đổi, bổ sung các quy định.

- Thực tiễn thời gian qua, các địa phương lúng túng và gặp rất nhiều vướng mắc liên quan đến việc chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản sau khi thành lập tại địa phương có nhu cầu thay đổi địa chỉ trụ sở, trường chi nhánh hoặc xin cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh do do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy nhưng không thực hiện vì không có quy định về thủ tục hành chính đối với các trường hợp nêu trên, một số địa phương lại vận dụng quy định của pháp luật doanh nghiệp để thực hiện. Ngoài ra, việc hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp đấu giá tài sản đăng ký hoạt động tại các địa phương khác nhau, thay đổi trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, tạm ngừng của doanh nghiệp đấu giá tài sản cũng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Theo số liệu thống kê thì tài sản đấu giá ở Việt Nam chủ yếu là tài sản công (chiếm hơn 90%), các tài sản thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân chiếm tỷ lệ rất thấp trong khi thông lệ của thế giới chủ yếu tập trung đấu giá tài sản thuộc sở hữu tư nhân. Việc khuyến khích, thúc đẩy việc tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ đấu giá tài sản của tổ chức đấu giá tài sản sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đấu giá tài sản mở rộng hoạt động hành nghề, tăng cường tính cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy sự phát triển bền vững của hoạt động đấu giá tài sản. Hiện nay, Luật Đấu giá tài sản chỉ cho phép tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện việc đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự thủ tục của Luật Đấu giá tài sản mà chưa cho phép đấu giá tài sản của cá nhân, tổ chức có tài sản thuộc sở hữu của mình theo quy định của pháp luật về dân sự. Do đó cần thiết bổ sung quy định theo hướng mở rộng quyền của tổ chức đấu giá tài sản trong việc cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản cho cá nhân, tổ chức có tài sản thuộc sở hữu của mình theo trình tự, thủ tục của Luật Đấu giá tài sản và theo quy định của pháp luật về dân sự.

1.2. Nguyên nhân bắt cập từ quy định pháp luật

- Luật Đấu giá tài sản tại Điều 10 quy định về tiêu chuẩn để trở thành đấu giá viên, trong đó có tiêu chuẩn là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có bằng tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng. Về đào tạo nghề đấu giá, Điều 11 Luật Đấu giá tài sản quy định người đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và

khoản 2 Điều 10 của Luật Đấu giá tài sản, có thời gian làm việc trong lĩnh vực được đào tạo từ 03 năm trở lên mới được tham gia khóa đào tạo nghề đấu giá.

- Sự chưa thống nhất với các quy định tiêu chuẩn, điều kiện về các chức danh nghề nghiệp bổ trợ tư pháp khác như khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư quy định người có Bằng cử nhân luật được tham dự khóa đào tạo nghề luật sư tại cơ sở đào tạo nghề luật sư; khoản 1 Điều 9 Luật Công chứng quy định người có bằng cử nhân luật được tham dự khóa đào tạo nghề công chứng tại cơ sở đào tạo nghề công chứng; khoản 1 Điều 7 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/11/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thừa phát lại quy định người có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học chuyên ngành luật được tham dự khóa đào tạo nghề thừa phát lại tại Học viện Tư pháp thuộc Bộ Tư pháp. Bên cạnh đó, Luật Luật sư, Luật Công chứng viên đều có quy định luật sư và công chứng viên phải tham gia bồi dưỡng bắt buộc hàng năm.

- Một số quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đấu giá viên còn chưa thực sự chặt chẽ: chưa có quy định về giấy tờ chứng minh đối với các trường hợp được miễn đào tạo trong hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá; không có quy định về bồi dưỡng bắt buộc hàng năm cho đấu giá viên; không có quy định về việc thu hồi Thẻ đấu giá viên trong trường hợp đấu giá viên thôi hành nghề tại tổ chức trước đó để sang hành nghề tại một tổ chức đấu giá mới.

- Quy định về tập sự hành nghề đấu giá còn nhiều khoảng trống dẫn đến tình trạng “đánh trống ghi tên” trong việc tập sự mà không có cơ chế để kiểm soát chặt chẽ.

- Luật Đấu giá tài sản chưa quy định cụ thể, rõ ràng các trường hợp liên quan đến tổ chức, hoạt động, sáp nhập, hợp nhất, thay đổi trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, tạm ngừng của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

- Điều 29 Luật Đấu giá tài sản quy định việc thành lập chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản nhưng không có quy định đối với các trường hợp chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản đề nghị thay đổi địa chỉ trụ sở, trường chi nhánh hoặc xin cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh do do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy.

- Luật Đấu giá tài sản chưa quy định cho phép tổ chức đấu giá tài sản đấu giá tài sản của cá nhân, tổ chức có tài sản thuộc sở hữu của mình theo quy định của pháp luật về dân sự.

1.3. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu xã hội hóa hoạt động đấu giá tài sản. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật có liên quan, phù hợp với yêu cầu thực tiễn nhưng vẫn đảm bảo đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân đầu tư, kinh doanh.

Mục tiêu cụ thể:

- Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút, phát triển nguồn đấu giá viên song song với nâng cao hơn nữa chất lượng hành nghề.

- Tiếp tục đơn giản hoá các thủ tục hành chính liên quan đến cấp, thu hồi Chứng chỉ hành nghề, Thẻ đấu giá viên.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đấu giá tài sản trong việc cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản và các dịch vụ có liên quan, góp phần thu hút, gia tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ đấu giá tài sản chuyên nghiệp từ phía cá nhân, tổ chức có tài sản; khắc phục một số thiếu sót trong việc đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

- Phát triển đội ngũ đấu giá viên kịp thời về số lượng để đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu xã hội hóa hoạt động đấu giá tài sản.

- Bảo đảm đội ngũ đấu giá viên phát triển bền vững, có trình độ chuyên môn vững vàng, ý thức thượng tôn pháp luật, tuân thủ quy tắc đạo đức hành nghề đấu giá tài sản, tôn trọng và gắn bó lâu dài với nghề.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất của người có nhu cầu đào tạo nghề đấu giá.

1.4. Giải pháp

1.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên như hiện nay

* Tác động tiêu cực:

- Không đáp ứng được yêu cầu xã hội hóa ngày càng cao của hoạt động đấu giá tài sản, nhu cầu chính đáng của người dân và tổ chức; thiếu nguồn đấu giá viên, tổ chức đấu giá chất lượng trong khi số lượng tài sản đấu giá ngày càng tăng.

- Ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người có nhu cầu.

- Thiếu tính đồng bộ với các quy định pháp luật liên quan.

* Tác động tích cực: Không có.

1.4.2. Phương án 2: Hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đấu giá viên để phát triển hợp lý số lượng và nâng cao một bước chất lượng đội ngũ

đấu giá viên; hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản đảm bảo đầy đủ, cụ thể hơn quyền, trách nhiệm của tổ chức đấu giá tài sản trong hoạt động hành nghề, từ đó nâng cao tính chuyên nghiệp của các tổ chức đấu giá tài sản, hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản. Cụ thể:

- Đối với đội ngũ đấu giá viên: Sửa đổi quy định về tiêu chuẩn của đấu giá viên, bổ sung giấy tờ chứng minh được miễn đào tạo nghề đấu giá khi nộp hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá; trường hợp thu hồi Thẻ đấu giá viên nếu không còn hành nghề tại tổ chức đấu giá; quy định tham gia bồi dưỡng bắt buộc hàng năm; quy định chỉ được miễn ½ thời gian đào tạo nghề đấu giá. Đồng thời, bỏ quy định điều kiện được tham gia khóa đào tạo nghề đấu giá, bỏ quy định quản tài viên, trọng tài viên được miễn đào tạo nghề đấu giá.

- Đối với tổ chức đấu giá tài sản: Bổ sung quy định trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản đăng ký hoạt động tại các địa phương khác nhau muốn sáp nhập hay hợp nhất; thay đổi trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác, tạm ngừng của doanh nghiệp đấu giá tài sản; quy định theo hướng mở rộng quyền của tổ chức đấu giá tài sản trong việc cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản cho cá nhân, tổ chức có tài sản thuộc sở hữu của mình theo trình tự, thủ tục của Luật Đấu giá tài sản và theo quy định của pháp luật về dân sự; trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi nội dung đăng ký hoạt động về địa chỉ trụ sở, trường chi nhánh và các trường hợp xin cấp lại giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

a) Tác động kinh tế

* Tác động tích cực:

- Thúc đẩy và phát triển hoạt động hành nghề đấu giá tài sản, đáp ứng kịp thời nhu cầu và yêu cầu xã hội hóa ngày càng cao của hoạt động đấu giá tài sản trên cơ sở nguồn đấu giá viên có chất lượng do được đào tạo, trang bị kỹ năng nghề nghiệp tốt.

- Đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện kinh doanh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có nhu cầu đào tạo nghề đấu giá.

- Nhà nước chủ động đánh giá, tuyển chọn, phát triển đội ngũ đấu giá viên phù hợp với việc phát triển dịch vụ đấu giá tài sản.

- Đáp ứng đầy đủ nhu cầu người dân, tổ chức, góp phần thúc đẩy phát triển hoạt động đấu giá tài sản, phát triển kinh tế - xã hội.

- Giúp nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ do người dân tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức và chi phí khi có đầy đủ thủ tục.

- Phù hợp với đào tạo nghề của các chức danh tư pháp khác.

* Tác động tiêu cực: Không có

b) Tác động đến cá nhân, tổ chức trong xã hội

Đáp ứng kịp thời nhu cầu và yêu cầu xã hội hóa ngày càng cao của hoạt động đấu giá tài sản, tạo nguồn đấu giá viên có chất lượng do được đào tạo, trang bị kỹ năng nghề nghiệp tốt và các tổ chức đấu giá tài sản có chất lượng cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản và các dịch vụ có liên quan, góp phần thu hút, gia tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ đấu giá tài sản chuyên nghiệp từ phía cá nhân, tổ chức có tài sản.

c) Tác động về giới: Không có

d) Tác động về thủ tục hành chính

* Tác động tích cực:

- Không tạo thêm thủ tục hành chính mới.

- Cắt giảm yêu cầu về tiêu chuẩn điều kiện.

- Giúp đồng bộ, thống nhất với các thủ tục hành chính liên quan, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức thực hiện nhưng vẫn đảm bảo đơn giản thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí.

* Tác động tiêu cực: Không có.

đ) Tác động đến hệ thống pháp luật

* Tác động tích cực:

- Giải pháp này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay, không làm phát sinh thêm văn bản mới, bởi vì việc xây dựng các quy định này chỉ làm cho Luật Đấu giá tài sản hoàn thiện hơn, khắc phục những bất cập hiện nay, tạo sự ổn định, bền vững.

- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết cho việc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư có liên quan nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về đấu giá tài sản.

* Tác động tiêu cực: Không có, tuy nhiên cần có các điều kiện đi kèm, gồm:

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc sửa đổi Luật Đấu giá tài sản cũng như thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc triển khai các văn bản mới được ban hành.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Đề nghị lựa chọn phương án 2: “*Phát triển đội ngũ đấu giá viên bền vững với số lượng phù hợp, đáp ứng yêu cầu xã hội hóa ngày càng cao của hoạt động đấu giá tài sản*”. Cụ thể: “*Sửa đổi bổ sung Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 19, Điều 23, Điều 24 và Điều 29 của Luật Đấu giá tài sản*”.

- Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

2. Chính sách 2. Hoàn thiện các quy định về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản để phù hợp với thực tiễn, đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, thống nhất; tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ hơn công nghệ thông tin trong hoạt động đấu giá tài sản góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đấu giá, tránh tình trạng tiêu cực, gây thất thoát tài sản.

2.1. Vấn đề bất cập

- Thứ nhất, thực tiễn tổ chức đấu giá tài sản phát sinh một số trường hợp người tham gia đấu giá tài sản là công ty mẹ, công ty con, công ty cùng là thành viên của tập đoàn, các công ty có cổ phần chi phối; bố, mẹ, anh, chị em, vợ, chồng cùng đăng ký tham gia mua 01 tài sản; 02 người tham gia đấu giá cùng ủy quyền cho 01 người khác tham gia cuộc đấu giá; người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác tham gia cuộc đấu giá mà người này cũng là người tham gia cuộc đấu giá đó đã dẫn đến việc tổ chức đấu giá không đảm bảo tính khách quan, minh bạch, có thể xảy ra tình trạng thông đồng, đim giá. Bên cạnh đó, tình trạng mỗi tổ chức đấu giá thực hiện việc bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá không thống nhất về thành phần hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, việc người tham gia đấu giá tiếp cận để mua hồ sơ đấu giá rất khó khăn vì thường các tổ chức đấu giá không bán hồ sơ tham gia đấu giá tại trụ sở công ty hay tại trụ sở của người có tài sản.

- Thứ hai, qua quá trình triển khai, việc quy định người tham gia đấu giá có thể nộp tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá là chưa phù hợp với thực tiễn đấu giá tài sản, gây khó khăn cho các tổ chức đấu giá, trên thực tế người tham gia đấu giá thường chỉ nộp tiền đặt trước

vào thời điểm cuối của ngày cuối cùng (trước ngày tổ chức cuộc đấu giá). Do đó, tổ chức đấu giá tài sản không có đủ thời gian để tổng hợp danh sách người đủ điều kiện tham gia đấu giá (nộp hồ sơ hợp lệ và tiền đặt trước), nhất là đối với những cuộc đấu giá có hàng trăm, hàng nghìn người tham gia. Bên cạnh đó, mỗi tổ chức đấu giá quy định việc nộp tiền đặt trước cũng khác nhau, có tổ chức quy định cho người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước chỉ trong 1 ngày, 2 ngày hoặc đủ 3 ngày nhưng trước ngày tổ chức đấu giá nhiều ngày mà không có thỏa thuận với khách hàng tham gia đấu giá.

- Thứ ba, liên quan đến các hình thức đấu giá tài sản, cùng một hình thức các tổ chức đấu giá tài sản thực hiện mỗi nơi mỗi khác, không thống nhất, đặc biệt khi đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp, tại một số địa phương hướng dẫn về hình thức đấu giá gián tiếp quy định người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia phải kèm theo phiếu trả giá và nộp cùng ngày với buổi công bố giá, nộp hồ sơ đăng ký tham gia và tiền đặt trước mới được phát phiếu trả giá, chỉ đặt thùng phiếu tại trụ sở tổ chức đấu giá gây khó khăn cho người tham gia đấu giá ở địa phương xa, công bố phiếu trả giá của người nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước không hợp lệ. Bên cạnh đó, đa số các tổ chức đấu giá không hướng dẫn cách ghi phiếu trả giá, không có quy định thế nào là phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ. Điều này dẫn đến tình trạng khách hàng tham gia đấu giá trả giá sai nhiều nhưng vẫn được công nhận phiếu trả giá, thậm trí, cố tình trả giá sai, không trả giá để gây khó khăn cho cuộc đấu giá vì họ không bị mất khoản tiền đặt trước trong trường hợp này. Ngoài ra, việc quy định hình thức đấu giá trực tuyến chưa đầy đủ, rõ ràng cũng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn triển khai. Qua hơn 05 năm triển khai Luật Đấu giá tài sản, trong cả nước mới có 08 tổ chức hành nghề đấu giá được phê duyệt đủ điều kiện đấu giá bằng hình thức trực tuyến, nhiều địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng... chưa có tổ chức đấu giá có chức năng thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.

- Thứ tư, thực tế phát sinh bất cập khi cuộc đấu giá lần đầu được tổ chức và có 01 người tham gia và trả giá bằng giá khởi điểm hoặc cao hơn nhưng tổ chức đấu giá lại không được bán cho người đó. Trong trường hợp này, nhiều tổ chức đấu giá đã dừng cuộc đấu giá đó lại để tổ chức cuộc đấu giá lần thứ 2 với giá khởi điểm đã giảm (theo quy định thì do đấu giá không thành thì được phép giảm giá khởi điểm) và nếu có 01 người tham gia đấu giá thì bán cho người này với giá khởi điểm đã giảm so với giá khởi điểm của lần bán đầu tiên. Điều này ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và Nhà nước. Hơn nữa, trường hợp chỉ có một người tham gia đấu giá, trả giá lại không được xem

là đấu giá không thành. Do đó, để bán được tài sản trong trường hợp này sẽ mất nhiều thời gian, hiệu quả không cao.

- Thứ năm, liên quan đến việc niêm yết, thông báo công khai, hiện nay ngoài việc các tổ chức đấu giá phải đăng thông báo thống nhất trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản thuộc Bộ Tư pháp thì còn phải thông báo trên báo in hoặc báo hình của Trung ương hoặc địa phương, điều này dẫn đến việc mỗi tổ chức đăng tại một báo khác nhau vào các khoảng thời gian khác nhau mà đăng tại những báo hay khoảng thời gian trên truyền hình mà ít người biết đến, ít người xem. Người tham gia đấu giá chủ yếu lấy thông tin bán đấu giá trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản thuộc Bộ Tư pháp.

- Thứ sáu, thực tiễn tổ chức đấu giá tài sản gặp nhiều khó khăn, vướng mắc khi xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá (chưa có quy định về hồ sơ thẩm định, thời gian thẩm định, cơ quan tổ chức thẩm định...) đối với một số loại tài sản như bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư, tài sản thi hành án vì pháp luật đấu giá tài sản không quy định về việc xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá đối với những tài sản nêu trên. Bên cạnh đó, thời gian qua, nhiều vụ việc đã tổ chức đấu giá thành nhưng người trúng đấu giá không thực hiện nghĩa vụ tài chính nộp tiền trúng đấu giá, bỏ không mua tài sản trúng đấu giá mà chấp nhận mất khoản tiền đặt trước vì khoản tiền đặt trước nhỏ.

2.2. Nguyên nhân bất cập từ quy định của pháp luật

- Một số quy định của Luật Đấu giá tài sản về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản còn thiếu tính linh hoạt, chưa có quy định điều chỉnh một số tình huống phát sinh trong thực tiễn, cụ thể như:

- Luật Đấu giá tài sản tại khoản 4 Điều 38 quy định các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá, bao gồm: Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình; người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản; người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này; người không có quyền mua tài sản đấu

giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó. Tuy nhiên, đối với các trường hợp công ty mẹ, công ty con, công ty cùng là thành viên của tập đoàn, các công ty có cổ phần chi phối; bố, mẹ, anh, chị em, vợ, chồng cùng đăng ký tham gia mua 01 tài sản; 02 người tham gia đấu giá cùng ủy quyền cho 01 người khác tham gia cuộc đấu giá; người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác tham gia cuộc đấu giá mà người này cũng là người tham gia cuộc đấu giá đó thì chưa có quy định.

Bên cạnh đó, việc các tổ chức đấu giá tài sản gặp nhiều khó khăn, vướng mắc khi xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật chuyên ngành nhất là một số loại tài sản có tính chuyên môn, kỹ thuật cao như quyền sử dụng đất thực hiện dự án đầu tư, tài sản thi hành án dân sự... Thời gian qua, nhiều vụ việc đã tổ chức đấu giá thành nhưng người trúng đấu giá không thực hiện nghĩa vụ tài chính, chấp nhận mất tiền đặt trước, ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả của hoạt động đấu giá tài sản, đòi hỏi cần quy định tăng mức tiền đặt trước lên mức phù hợp hơn, bổ sung cơ chế đảm bảo thực hiện nghĩa vụ và chế tài xử lý đối với việc đấu giá một số loại tài sản đặc thù.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 38 quy định cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá. Tổ chức đấu giá tài sản bán hồ sơ tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở cuộc đấu giá 02 ngày. Tuy nhiên, không có quy định về thành phần hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm bán hồ sơ; điều kiện tham gia đấu giá, hồ sơ thẩm định, thời gian và cơ quan, tổ chức thẩm định điều kiện tham gia như thế nào.

- Khoản 2 Điều 39 quy định tổ chức đấu giá tài sản chỉ được thu tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá, trừ trường hợp tổ chức đấu giá tài sản và người tham gia đấu giá có thỏa thuận khác nhưng phải trước ngày mở cuộc đấu giá. Khoản 6 Điều 39 quy định các trường hợp không được nhận tiền đặt trước nhưng không có quy định các trường hợp trả giá dưới giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm; không trả giá trong trường hợp đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá hoặc hình thức bỏ phiếu gián tiếp.

- Điều 43 quy định cụ thể các hình thức đấu giá tuy nhiên không có quy định về việc thế nào là trả giá hợp lệ, phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ, việc phát phiếu trả giá, nhận phiếu trả giá như thế nào trong trường hợp đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp.

- Khoản 1 Điều 49 quy định việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có

một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành. Tuy nhiên, điểm g khoản 1 Điều 52 quy định các trường hợp đấu giá không thành, trong đó có trường hợp đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá tài sản nhà nước hoặc tài sản là quyền sử dụng đất trong trường hợp nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất quy định tại Điều 59 Luật Đấu giá tài sản. Như vậy, không có quy định về trường hợp bán đấu giá lần đầu đối với các loại tài sản khác mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá thì có được xem là trường hợp đấu giá không thành hay không.

- Khoản 1 Điều 57 quy định ngoài quy định về niêm yết việc đấu giá tài sản quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 35 thì đối với tài sản đấu giá là động sản có giá khởi điểm từ năm mươi triệu đồng trở lên và bất động sản thì tổ chức đấu giá tài sản phải thông báo công khai ít nhất hai lần trên báo in hoặc báo hình của Trung ương hoặc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có tài sản đấu giá và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản; mỗi lần thông báo công khai cách nhau ít nhất 02 ngày làm việc.

- Luật Đấu giá tài sản còn thiếu quy định về việc xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá do người có tài sản (cơ quan có thẩm quyền) thực hiện với thời gian hợp lý, nâng mức tiền đặt trước, có cơ chế đảm bảo người trúng đấu giá trong việc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản cũng như chế tài xử lý nghiêm đối với một số loại tài sản đặc thù như đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, tài sản thi hành án...

2.3. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Mục tiêu tổng quát: Đảm bảo trình tự, thủ tục đấu giá linh hoạt hơn để tổ chức đấu giá, đấu giá viên thực hiện, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia đấu giá và của nhà nước tránh gây thất thoát tài sản nhà nước.

Mục tiêu cụ thể:

- Kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện việc đấu giá tài sản, đảm bảo tính khách quan, minh bạch của hoạt động đấu giá, đáp ứng nhu cầu xã hội hóa ngày càng cao của hoạt động đấu giá tài sản.

- Có những quy định cụ thể, đầy đủ, rõ ràng hơn, cho phép tổ chức đấu giá, đấu giá viên và cả người tham gia đấu giá chủ động khi đấu giá và tham gia đấu giá.

2.4. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp

2.4.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên như hiện nay

Nếu giữ nguyên như hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế, khó khăn như đã nêu tại điểm 4.1 mục 4 phần II của Báo cáo này sẽ không được giải quyết, cụ thể là:

- Thiếu quy định dẫn đến việc không đảm bảo tính khách quan, minh bạch và xảy ra tình trạng thông đồng, dìm giá.

- Tổ chức đấu giá tài sản khó khăn khi thực hiện việc đấu giá, mất nhiều thời gian và công sức nhưng hiệu quả đấu giá không cao.

- Quy định chưa rõ ràng, đồng bộ dẫn đến khó khăn khi áp dụng, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và Nhà nước.

2.4.2. Giải pháp 2: Quy định đầy đủ, rõ ràng, linh hoạt hơn về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản nhưng vẫn bảo đảm các nguyên tắc về đấu giá tài sản và phù hợp với đặc điểm của một số loại tài sản đặc thù; tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ hơn công nghệ thông tin trong hoạt động đấu giá tài sản. Cụ thể như sau: Bổ sung quy định các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá, không được tham gia đấu giá; thành phần hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá, trường hợp đấu giá không thành việc xét duyệt điều kiện tham gia đấu giá do người có tài sản (cơ quan có thẩm quyền) thực hiện với thời gian hợp lý, nâng mức tiền đặt trước, có cơ chế đảm bảo người trúng đấu giá trong việc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản cũng như chế tài xử lý nghiêm đối với một số loại tài sản đặc thù như đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư, tài sản thi hành án; sửa đổi quy định về thời hạn nộp tiền đặt trước, nộp hồ sơ tham gia đấu giá, phiếu trả giá hợp lệ, không hợp lệ, cách thức phát phiếu trả giá, cho phép tổ chức đấu giá tài sản được bán tài sản cho người duy nhất đăng ký tham gia đấu giá và trả ít nhất bằng giá khởi điểm ngay tại lần đấu giá thứ 1, niêm yết, đăng thông báo công khai việc đấu giá; quy định rõ việc áp dụng hình thức đấu giá trực tuyến thông qua Hệ thống mạng đấu giá tài sản quốc gia đối với các loại tài sản được bán đấu giá theo trình tự, thủ tục của Luật Đấu giá tài sản đảm bảo thống nhất với lộ trình thực hiện áp dụng hình thức đấu giá trực tuyến.

a) Tác động kinh tế

* Tác động tích cực:

- Việc quy định linh hoạt về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản sẽ góp phần thúc đẩy phát triển dịch vụ đấu giá tài sản, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng việc sử lý tài sản thông qua đấu giá, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước.

* Tác động tiêu cực: Không có.

b) *Tác động đối với cá nhân, tổ chức trong xã hội*

Quyền và lợi ích của người dân, nhà nước được bảo đảm.

c) *Tác động về giới: Không có.*

d) *Tác động về thủ tục hành chính: Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính.*

đ) *Tác động đến hệ thống pháp luật*

- Giải pháp này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay, không làm phát sinh thêm văn bản mới, bởi vì việc xây dựng các quy định này chỉ làm cho Luật Đấu giá tài sản hoàn thiện hơn, khắc phục những bất cập hiện nay, tạo sự ổn định, bền vững.

- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết cho việc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư có liên quan nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về đấu giá tài sản.

* Tác động tiêu cực: Không có, tuy nhiên cần có các điều kiện đi kèm bao gồm:

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc sửa đổi Luật Đấu giá tài sản cũng như thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc triển khai các văn bản mới được ban hành.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Đề nghị lựa chọn giải pháp 2: *“Quy định đầy đủ, rõ ràng, linh hoạt hơn về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản nhưng vẫn bảo đảm các nguyên tắc về đấu giá tài sản và phù hợp với đặc điểm của một số loại tài sản đặc thù; tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ hơn công nghệ thông tin trong hoạt động đấu giá tài sản.”*.
Cụ thể như sau: *“Sửa, đổi, bổ sung các Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 43, Điều 49, Điều 52, Điều 57, Điều 59 của Luật Đấu giá tài sản”*.

- Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

3. Chính sách 3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với hoạt động đấu giá tài sản; hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

3.1. Vấn đề bất cập

- Người có tài sản đấu giá, nhất là tài sản công còn chưa thể hiện được vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình bán tài sản, thậm chí một số trường hợp còn có biểu hiện thông đồng, móc nối với tổ chức đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá để trục lợi. Việc định giá tài sản, xác định giá khởi điểm để đấu giá, đặc biệt là đấu giá quyền sử dụng đất còn chưa hợp lý, còn có trường hợp giá khởi điểm chênh lệch lớn so với giá thị trường, dẫn đến tình trạng đầu cơ, trục lợi, tiềm ẩn nguy cơ gây thất thoát tài sản nhà nước. Vẫn còn tình trạng một số người có tài sản lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá còn chưa khách quan, tình trạng “sân sau” còn tồn tại, thậm chí có tình trạng một số tổ chức đấu giá tài sản vi phạm trình tự, thủ tục đấu giá đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận, xử lý, kiến nghị hủy kết quả đấu giá nhưng vẫn được người có tài sản lựa chọn; việc giám sát quá trình tổ chức đấu giá không thường xuyên, thậm chí là “buông lỏng” do đó, không kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Nhận thức của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn chưa đầy đủ, chưa đúng về vai trò, trách nhiệm và phạm vi quản lý Nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; công tác kiểm tra, thanh tra về tình hình tổ chức, hoạt động đấu giá của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương còn hạn chế nên việc phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm có lúc, có nơi còn chưa kịp thời, hiệu quả.

3.2. Nguyên nhân bất cập từ quy định của pháp luật

- Một số quy định về trách nhiệm của các Bộ, ngành, người có tài sản, cơ quan chủ quan của người có tài sản trong các giai đoạn trước, trong và sau đấu giá chưa cụ thể, rõ ràng. Do đó, cần thiết quy định rõ ràng, cụ thể hơn nữa trách nhiệm của người có tài sản, cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động đấu giá tài sản; xác định rõ trách nhiệm, chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật đấu giá tài sản của người có tài sản trong việc giám sát quá trình tổ chức đấu giá, tham dự cuộc đấu giá để kịp thời phát hiện các hành vi thông đồng, dìm giá, cản trở tại cuộc đấu giá; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá theo quy định; người tham gia đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan khi tham gia đấu giá, qua đó góp phần hạn chế tối đa các tiêu cực trong hoạt động đấu giá tài sản.

- Luật Đấu giá tài sản chưa quy định rõ ràng, chặt chẽ các nội dung liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; trách nhiệm và chế tài xử lý nghiêm đối với những sai phạm của người có quyền bán tài sản công, tài sản thi hành án; hủy kết quả đấu giá do có sai phạm.

3.3. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Mục tiêu tổng quát: Tăng cường trách nhiệm của người có tài sản, các Bộ, ngành có liên quan đối với hoạt động đấu giá tài sản, tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đấu giá tài sản.

Mục tiêu cụ thể:

- Quy định cơ sở pháp lý cụ thể về trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong việc xây dựng, quản lý và hướng dẫn sử dụng Trang thông tin đấu giá tài sản quốc gia và trách nhiệm của tổ chức vận hành nhằm đảm bảo tính độc lập, khách quan, an toàn, bảo mật thông tin trong việc vận hành hệ thống mạng.

- Quy định rõ trách nhiệm, chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật đấu giá tài sản của người có tài sản trong việc giám sát quá trình tổ chức đấu giá, tham dự cuộc đấu giá để kịp thời phát hiện các hành vi thông đồng, đùm giã, cản trở tại cuộc đấu giá; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá theo quy định; người tham gia đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan khi tham gia đấu giá, qua đó góp phần hạn chế tối đa các tiêu cực trong hoạt động đấu giá tài sản.

- Bổ sung quy định theo hướng tăng cường hơn nữa hiệu quả của hoạt động kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động đấu giá tài sản.

3.4. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề và đánh giá tác động của các giải pháp

3.4.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên như hiện nay

Nếu giữ nguyên như hiện nay thì các vấn đề tồn tại, hạn chế, khó khăn như đã nêu tại điểm 3.1 mục 3 phần II của Báo cáo này sẽ không được giải quyết.

3.4.2. Giải pháp 2: Hoàn thiện các quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với hoạt động đấu giá tài sản trong đó có việc thống nhất xây dựng, quản lý và hướng dẫn sử dụng hệ thống mạng đấu giá tài sản quốc gia; bổ sung trách nhiệm của tổ chức vận hành hệ thống mạng đấu giá tài sản quốc gia đảm bảo tính đồng bộ trong việc đẩy mạnh triển khai đấu giá trực

tuyên; bổ sung các nội dung liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; quy định rõ trách nhiệm và chế tài đối với những sai phạm của người có quyền bán tài sản công, tài sản thi hành án; hủy kết quả đấu giá do có sai phạm.

a) Tác động kinh tế

* Tác động tích cực:

Tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện quyền và trách nhiệm của mình đối với hoạt động đấu giá tài sản trong đó có trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong việc xây dựng, quản lý và hướng dẫn sử dụng Trang thông tin đấu giá tài sản quốc gia và trách nhiệm của tổ chức vận hành nhằm đảm bảo tính độc lập, khách quan, an toàn, bảo mật thông tin trong việc vận hành hệ thống mạng, tiến tới tăng cường tính khách quan, minh bạch, công khai của hoạt động đấu giá tài sản, thu hút được nhiều cá nhân, tổ chức trong nước cũng như nước ngoài tham gia đấu giá, vừa đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản giúp hoạt động đấu giá phát triển ổn định, bền vững.

* Tác động tiêu cực: Không có.

b) Tác động đối với cá nhân, tổ chức trong xã hội

Bảo đảm quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, lợi ích của nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch tránh thất thoát tài sản nhà nước.

c) Tác động về giới: Không có

d) Tác động về thủ tục hành chính: Không có

đ) Tác động đến hệ thống pháp luật

* Tác động tích cực

- Giải pháp này về cơ bản không ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay, không làm phát sinh thêm văn bản mới, bởi vì việc xây dựng các quy định này chỉ làm cho Luật Đấu giá tài sản hoàn thiện hơn, khắc phục những bất cập hiện nay, tạo sự ổn định, bền vững.

- Tạo cơ sở pháp lý cần thiết cho việc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư có liên quan nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về đấu giá tài sản.

* Tác động tiêu cực: Không có, tuy nhiên cần có các điều kiện đi kèm, gồm:

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc sửa đổi Luật Đấu giá tài sản cũng như thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.

- Cần đầu tư thời gian, chi phí, nhân lực cho việc triển khai các văn bản mới được ban hành.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Đề nghị lựa chọn giải pháp 2: “*Hoàn thiện các quy định hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với hoạt động đấu giá tài sản*”. Cụ thể “*Bổ sung quy định tại Điều 77 của Luật Đấu giá tài sản và bổ sung 01 Điều 77a*”.

- Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách: Quốc hội.

III. LẤY Ý KIẾN

Quá trình xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đối với đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản, Bộ Tư pháp đã tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan, một số chuyên gia, đăng tải trên Công Thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Tư pháp để lấy ý kiến rộng rãi cùng với việc lấy ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng luật.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan và các chuyên gia, Bộ Tư pháp đã nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu và giải trình đầy đủ ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Luật

Luật Đấu giá tài sản liên quan trực tiếp đến UBND cấp tỉnh, Sở Tư pháp, tổ chức hành nghề đấu giá, đấu giá viên. Về phía các Bộ, ngành, Luật Đấu giá tài sản liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông... Do đó trách nhiệm thi hành Luật là trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức có liên quan, trong đó trách nhiệm chính là Chính phủ với vai trò là cơ quan hành pháp có trách nhiệm tổ chức thi hành.

2. Giám sát, đánh giá việc thực hiện Luật

Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, đại biểu Quốc hội giám sát thi hành Luật. Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc triển khai thi hành Luật trong phạm vi địa phương.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Bộ Tư pháp xin báo cáo Chính phủ. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Các Thành viên Chính phủ;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (đề p/h);
- Văn phòng Chính phủ (đề p/h);
- Lưu : VT, Cục BTTP.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Phan Chí Hiếu